

BÁO CÁO NGÀNH DỆT MAY

Thị phần duy trì xu hướng tăng



Nội dung

| | |
|---|----------|
| Duy trì khuyến nghị Trung tính | 3 |
| Tổng quan ngành Dệt may Việt Nam | 4 |
| Cổ phiếu khuyến nghị | 8 |
| CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (HNX: TNG) | 8 |
| Biểu đồ | |
| Giá trị xuất khẩu sợi Việt Nam sang các thị trường | 4 |
| Giá trị xuất khẩu sản phẩm dệt may Việt Nam sang các thị trường | 4 |
| Các thị trường chính của dệt may Việt Nam | 4 |
| Tăng trưởng giá trị xuất khẩu dệt may Việt Nam | 5 |
| Thị phần hàng may mặc Việt Nam tại một số thị trường | 5 |
| Giá trị xuất khẩu dệt may theo tháng | 5 |
| Giá trị nhập khẩu nguyên liệu dệt may theo tháng | 5 |
| Tăng trưởng khối lượng sản xuất ngành dệt may Trung Quốc | 5 |
| IIP mảng may mặc | 5 |
| Chỉ số niềm tin tiêu dùng các thị trường | 6 |
| Đơn giá trung bình xuất khẩu hàng may mặc vào thị trường Mỹ | 6 |
| Chỉ số giá vận tải biển | 6 |
| Chỉ số sử dụng lao động ngành dệt may VN | 6 |
| Giá nguyên liệu sản xuất sợi | 6 |
| Chỉ số tồn kho/doanh thu thị trường Mỹ | 6 |
| Tồn kho theo quý của các thương hiệu lớn | 7 |

Duy trì khuyến nghị Trung tính

Duy trì đánh giá Trung tính

4T 2024: Xuất khẩu tăng trưởng trở lại; Thị phần hàng may mặc mở rộng

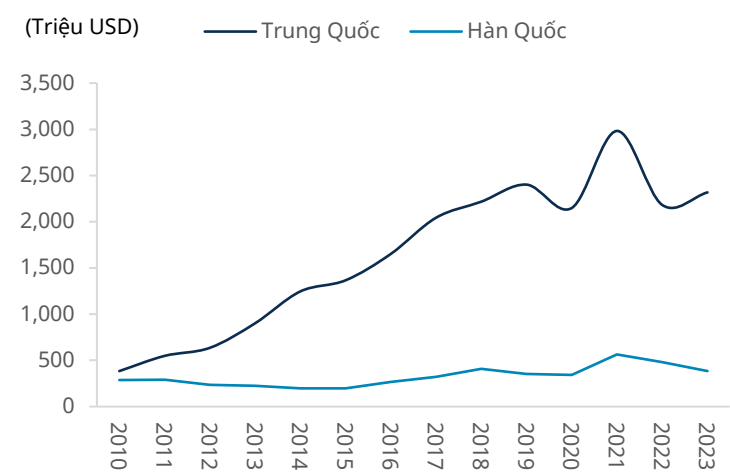
Triển vọng và rủi ro trong năm 2024

- Mặc dù ngành Dệt may Việt Nam đang dần cải thiện nhưng chúng tôi cho rằng môi trường kinh doanh năm 2024 vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức, chủ yếu đến từ những bất ổn vĩ mô. Vì vậy, chúng tôi duy trì khuyến nghị Trung tính đối với ngành Dệt may Việt Nam.
- Xuất khẩu tăng trưởng trở lại:** Ngành dệt may Việt Nam chứng kiến xuất khẩu tăng trưởng tích cực trong 4T 2024. Xuất khẩu sợi và sản phẩm dệt may ước tính lần lượt đạt 1.4 tỷ USD (+9% CK) và 10.4 tỷ USD (+6.3% CK). Tính đến cuối Q1 2024, xuất khẩu sản phẩm dệt may sang các thị trường trọng điểm như Mỹ (+8% CK), Nhật Bản (+11.3% CK) và Hàn Quốc (+0.6% CK) ghi nhận tốc độ tăng trưởng ổn định. Đối với thị trường sợi, xuất khẩu sang Trung Quốc (+19.8% CK) và Hàn Quốc (+15.7% CK) tăng mạnh trong Q1.
- Thị phần hàng may mặc cải thiện ở các thị trường chính:** Tính đến cuối T4, thị phần may mặc của Việt Nam tại các thị trường trọng điểm ghi nhận tăng trưởng, bao gồm Mỹ (19.4%; 2023: 18.2%), Nhật Bản (17.3%; 2023: 16.9%) và Hàn Quốc (29.8%; 2023: 28.7%). Thị phần của Việt Nam tại Mỹ và Nhật Bản ghi nhận ở mức cao lịch sử, trong khi thị trường Hàn Quốc cũng có dấu hiệu phục hồi tích cực. Đồng thời, thị phần hàng may mặc Trung Quốc tại các thị trường này tiếp tục xu hướng giảm dù vẫn giữ vững vị trí dẫn đầu.
- Sản xuất dệt may của Trung Quốc tiếp tục phục hồi:** Tính đến Q1, Trung Quốc vẫn là thị trường lớn nhất của sợi Việt Nam, chiếm 53.4% tổng kim ngạch xuất khẩu. Khối lượng sản xuất dệt may ở Trung Quốc tiếp tục xu hướng tăng trong T3 2024. Tuy nhiên, xu hướng phục hồi về khối lượng sản xuất hàng may mặc đã đảo ngược, với mức giảm tăng trở lại.
- Sản xuất dệt may trong nước cải thiện:** Sản xuất dệt may trong nước tiếp tục cải thiện trong 4T. IIP mảng dệt và may mặc tăng lần lượt 14.5% CK và 5.8% CK. Ngoài ra, chỉ số sử dụng lao động mảng dệt tiếp tục tăng trưởng, trong khi chỉ số này ở mảng may mặc cũng được cải thiện.
- Giá bông đầu vào giảm mạnh trong T4:** Sau đợt tăng trong Q1, giá bông đã giảm đáng kể xuống quanh mức 76 USD/pound (-4.7% CK). Chúng tôi cho rằng sự biến động này là ảnh hưởng theo thời kỳ và chưa phản ánh nhu cầu đầu vào trong tương lai gần.
- Các nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng:** Trong Q1, các thị trường trọng điểm của Việt Nam nhìn chung ghi nhận mức tăng trưởng GDP khá tốt: Mỹ (+3% CK); EU (+0.4% CK, cao hơn mức kỳ vọng là 0.2%); Trung Quốc (+5.3% CK, trên mức dự báo là 5%); và Hàn Quốc (+3.4% CK, cao hơn nhiều so với mức dự báo là 2.4%). Theo Ngân hàng Thế giới, dự báo GDP thực tế năm 2024 của các thị trường trọng điểm của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng gồm Mỹ (+1.6%); EU (+0.7%); Nhật Bản (+0.9%); và Trung Quốc (+4.5%). Sự tăng trưởng liên tục ở các nền kinh tế này sẽ dẫn đến sự phục hồi về thu nhập và nhu cầu ở những thị trường này.
- Hàng tồn kho và doanh số của các thương hiệu lớn:** Vào cuối năm 2023 và đầu năm 2024, tỷ lệ hàng tồn kho trên doanh số bán hàng của các thương hiệu lớn như Nike, Inditex, GAP, H&M và Puma có xu hướng giảm, duy trì ở mức thấp so với giai đoạn Q4 2022 và Q1 2023. Ngoài ra, tỷ lệ tồn kho trên doanh thu của các cửa hàng thời trang và các nhà bán sỉ cũng ghi nhận sự sụt giảm so với số liệu cuối năm 2022 và đầu năm 2023. Những tín hiệu tích cực về doanh số bán hàng và hàng tồn kho sẽ dẫn đến sự gia tăng số lượng đơn đặt hàng trong năm 2024.
- Niềm tin người tiêu dùng được duy trì:** Cùng với tốc độ tăng trưởng GDP, chỉ số niềm tin người tiêu dùng tại các thị trường trọng điểm vẫn ổn định trong Q1. So với số liệu đầu năm 2023, tâm lý tiêu dùng dường như mạnh mẽ hơn. Tuy nhiên, ở thị trường Mỹ - thị trường dệt may trọng điểm của Việt Nam - ghi nhận mức tiết kiệm của hộ gia đình giảm và duy trì ở mức thấp, điều này báo hiệu không tốt cho hoạt động tiêu dùng trong tương lai.
- Rủi ro ngắn hạn:** Biến động địa chính trị và lãi suất điều hành cao là những rủi ro chính đối với nhu cầu dệt may năm 2024. Lạm phát cao hơn kỳ vọng gần đây khiến FED ngần ngại trong việc hạ lãi suất trong năm 2024. Lãi suất cao có thể cản trở hoạt động chi tiêu và tiêu dùng. Các xung đột địa chính trị trên thế giới cho đến nay vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, đem đến rủi ro lớn cho nền kinh tế. Căng thẳng gia tăng giữa Trung Quốc và phương Tây có thể cản trở việc tiêu thụ sản phẩm dệt may của Trung Quốc tại các thị trường trọng điểm, dẫn đến nhu cầu sợi ở Trung Quốc giảm và ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu sợi của Việt Nam.
- Rủi ro dài hạn:** Cùng với việc dòng vốn FDI vào Việt Nam ngày càng tăng, các công ty dệt may có thể chịu áp lực từ chi phí lao động tăng cao. Ngoài ra, hiện nay người lao động Việt Nam dễ dàng tìm kiếm việc làm ở nước ngoài hơn, điều này càng làm trầm trọng thêm sự cạnh tranh về tiền lương trong nước.

Tổng quan ngành dệt may

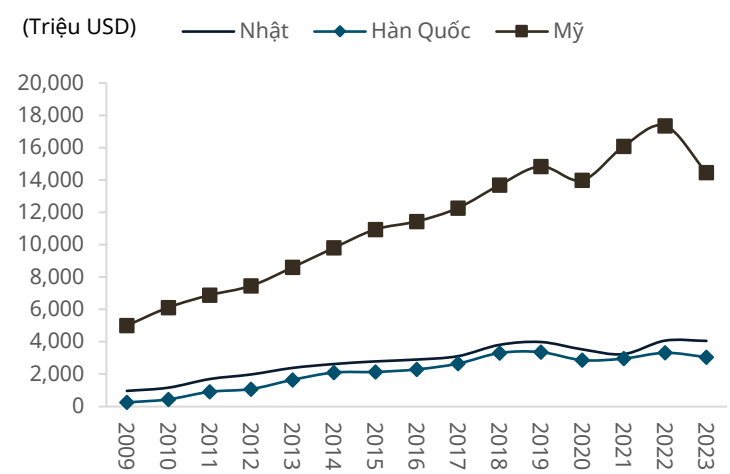
| | |
|----------------------------------|--|
| Số lượng công ty trong ngành: | Khoảng 7,000 công ty |
| Số lượng lao động: | Khoảng 3 triệu lao động |
| Tổng giá trị xuất khẩu 2023: | Ước tính 37.6 tỷ USD |
| Thị trường xuất khẩu chủ lực: | Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản |
| Các hiệp định thương mại hỗ trợ: | EVFTA, VJFTA, VKFTA, CPTPP, RCEP, ASEAN+ |

XK sợi VN sang các thị trường chính

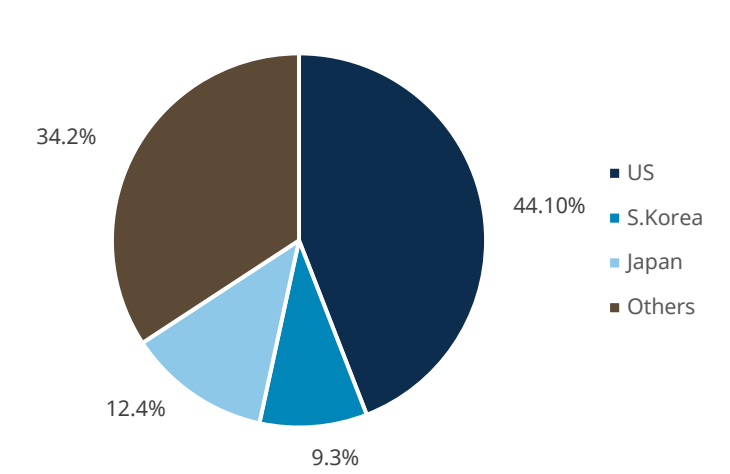


Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

XK hàng dệt may VN sang các thị trường chính

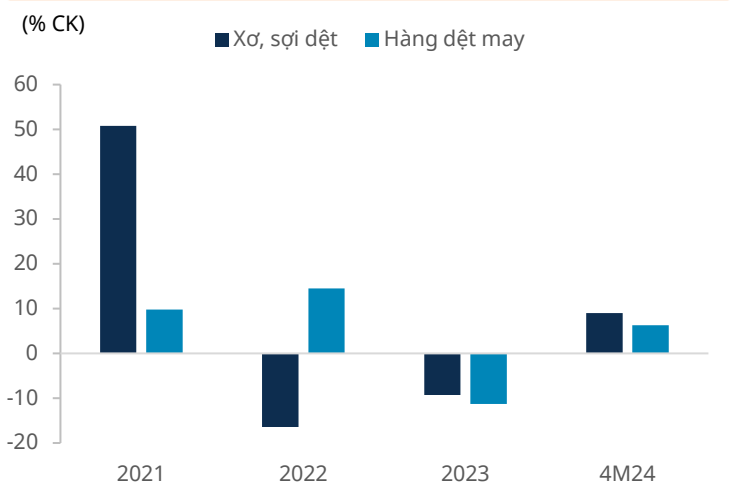


Cơ cấu thị trường xuất khẩu hàng dệt may VN



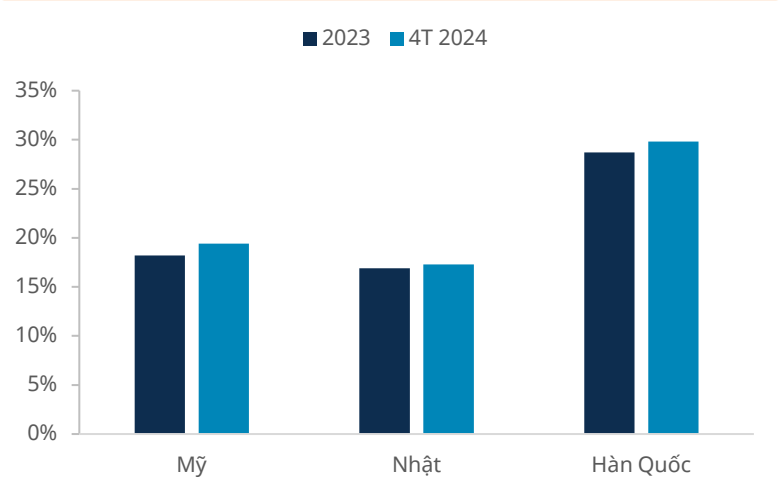
Xuất khẩu tăng trưởng trở lại

Tăng trưởng giá trị XK dệt may VN



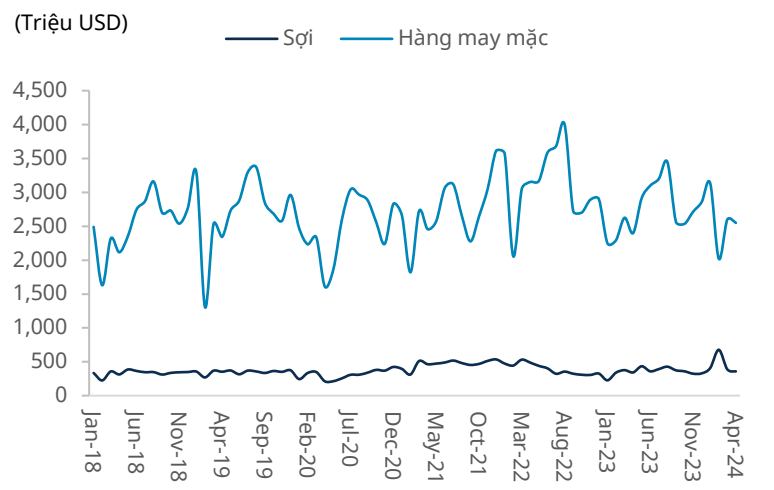
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Thị phần hàng may mặc VN tại một số TT



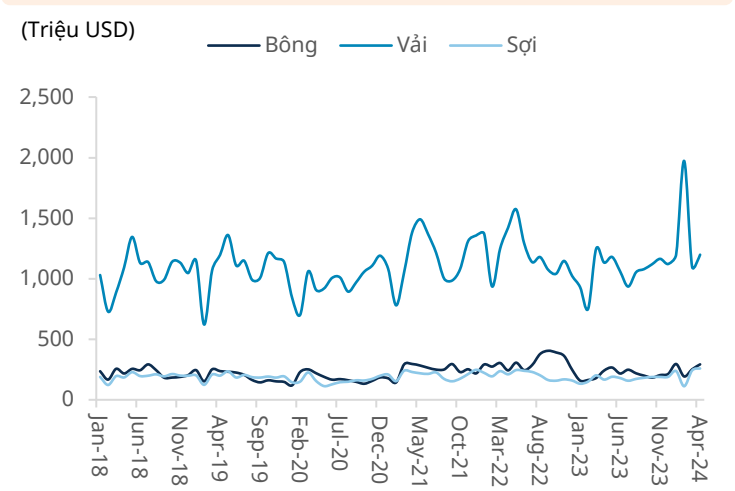
Nguồn: Thống kê các nước, Mirae Asset Vietnam Research

Giá trị XK dệt may theo tháng



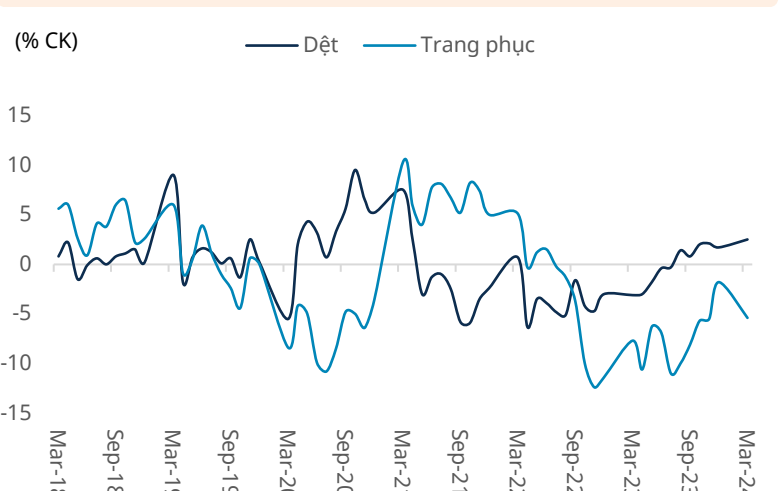
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Giá trị NK nguyên liệu dệt may theo tháng



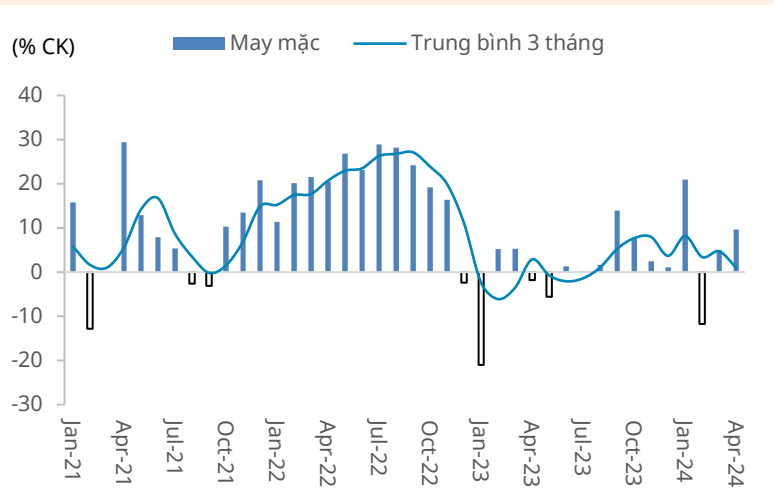
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Tăng trưởng khối lượng sản xuất ngành dệt may TQ



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

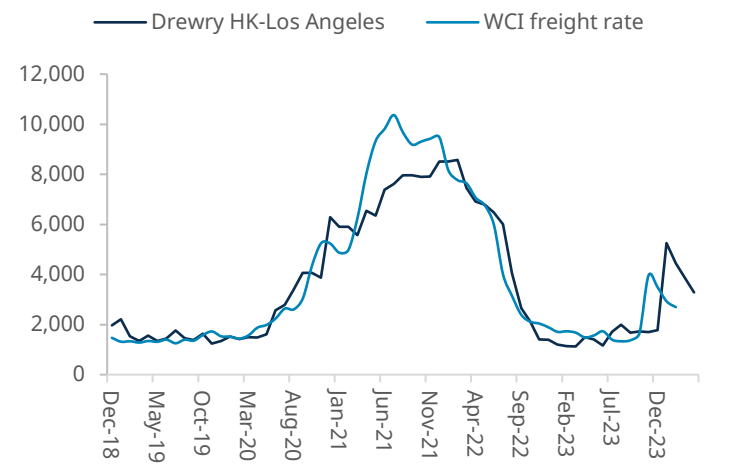
IIP mảng may mặc theo tháng



Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

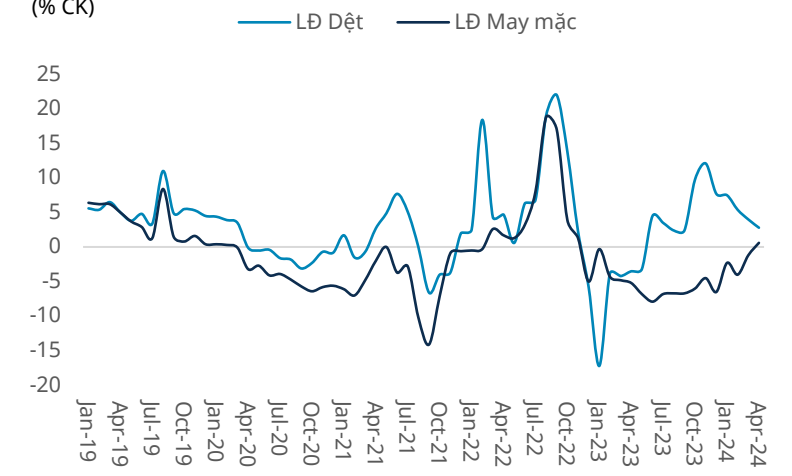
Triển vọng và rủi ro trong năm 2024

Chỉ số giá vận tải biển



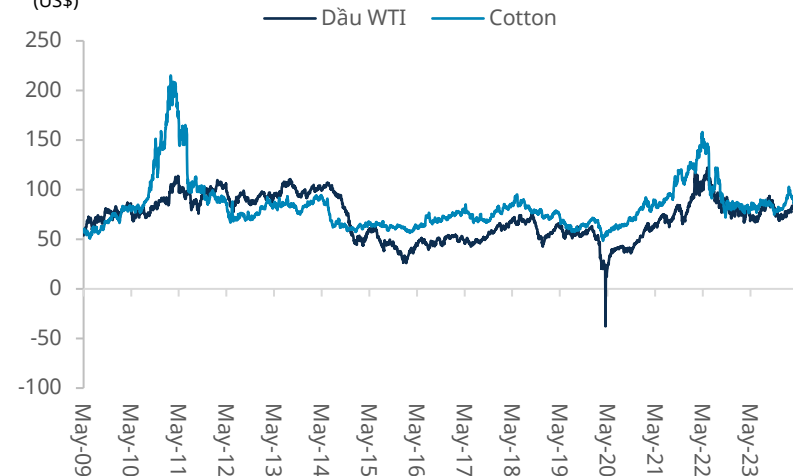
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Chỉ số sử dụng lao động ngành dệt may VN



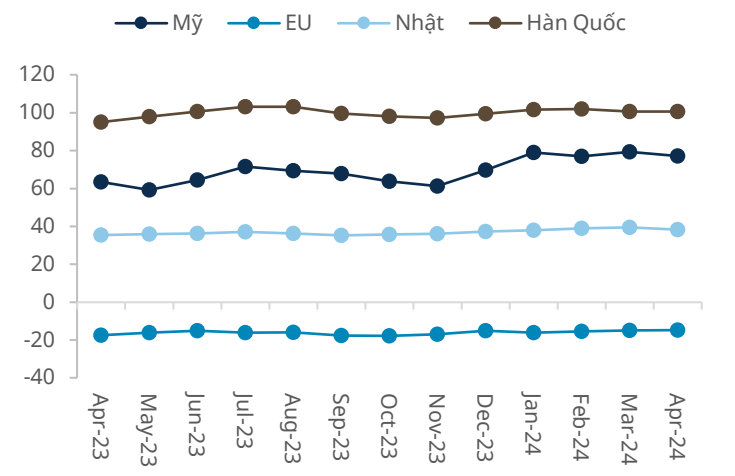
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Giá nguyên liệu sản xuất sợi



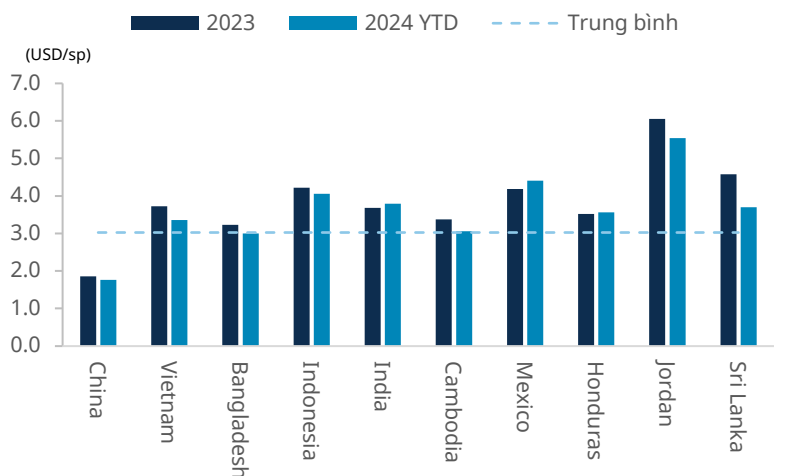
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Chỉ số niềm tin tiêu dùng các TT



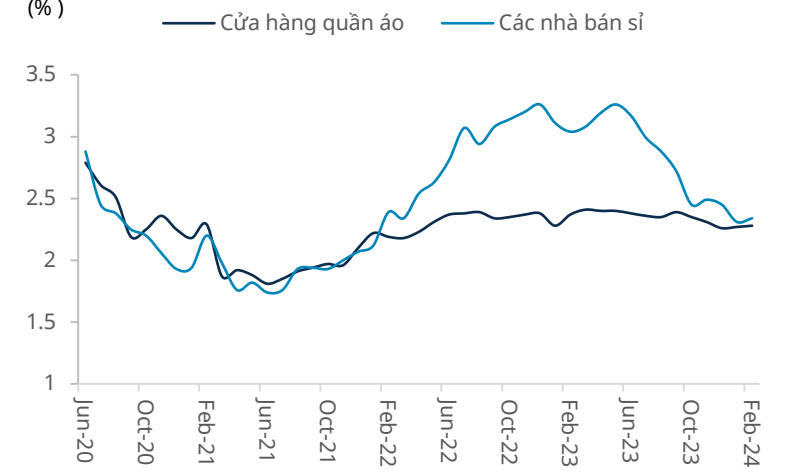
Nguồn: Thống kê các nước, Mirae Asset Vietnam Research

Đơn giá trung bình XK hàng may mặc vào TT Mỹ



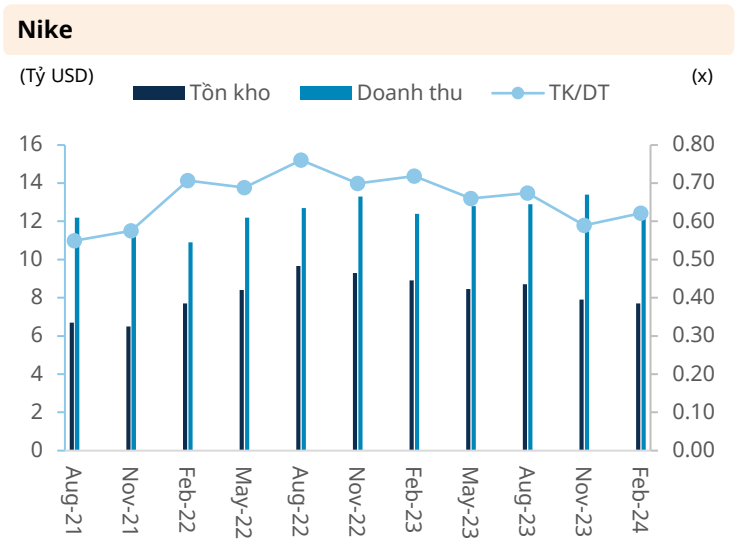
Nguồn: OTEXA, Mirae Asset Vietnam Research

Chỉ số tồn kho/doanh thu TT Mỹ

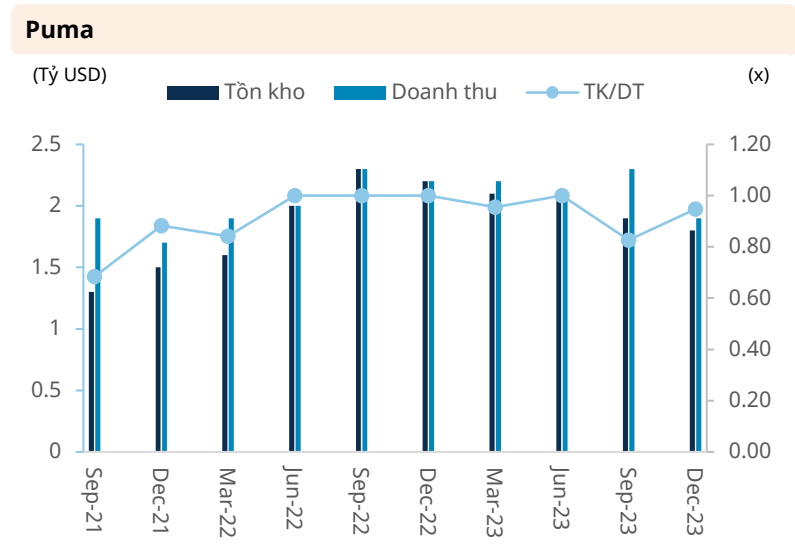


Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

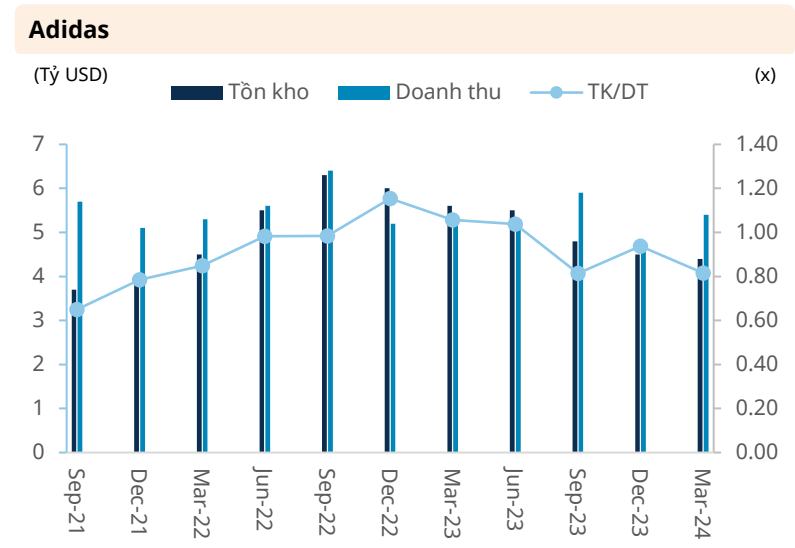
Tồn kho theo quý của các thương hiệu lớn



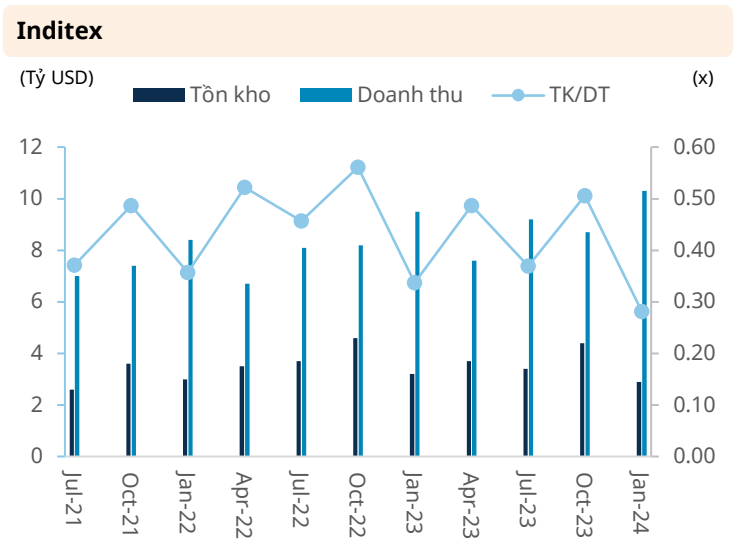
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



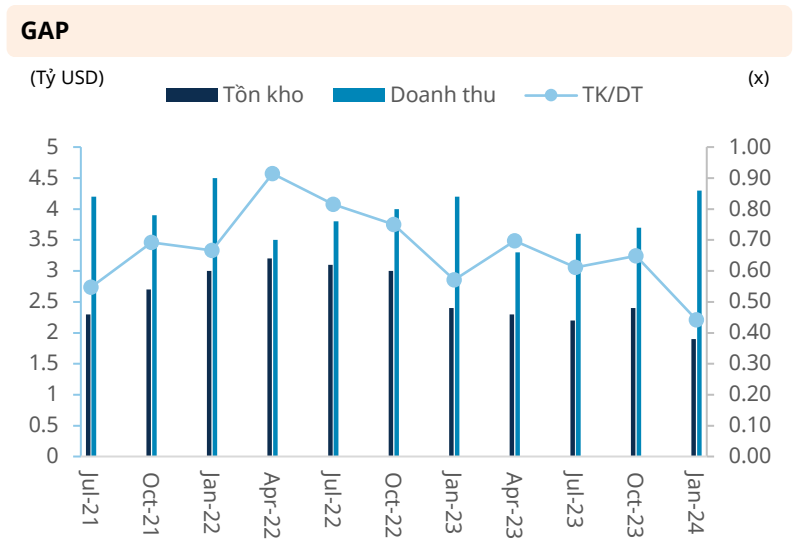
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



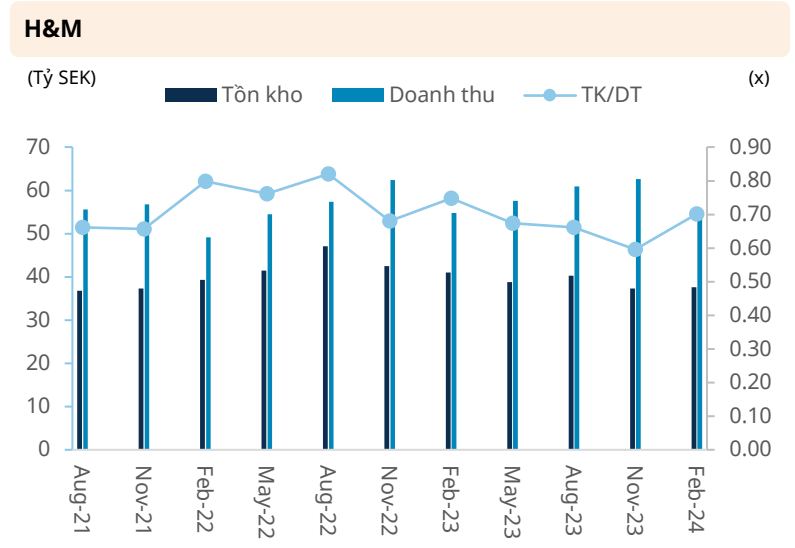
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Duy trì đà tăng trưởng

Bùi Ngọc Châu, chau.bn@miraeasset.com.vn

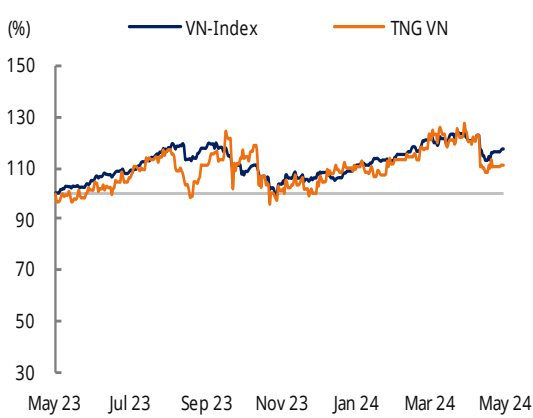


| (Duy trì) | TĂNG TỶ TRỌNG |
|-------------------------|---------------|
| Giá mục tiêu (VND, 12T) | 24,900 |
| Thị giá (08/05/24) | 22,500 |
| Lợi nhuận kỳ vọng | +10.7% |

| | |
|-----------------------------------|--------------|
| LNST (24F, tỷ đồng) | 308 |
| Kỳ vọng thị trường (24F, tỷ đồng) | 315 |
| Tăng trưởng EPS (24F, %) | 19.7 |
| P/E (24F, x) | 9.0 |
| Vốn hóa (tỷ đồng) | 2,554 |
| SL cổ phiếu (triệu) | 114 |
| Tỷ lệ tự do chuyển nhượng (%) | 47.8 |
| Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%) | 22.4 |
| Thấp nhất 52 tuần (VND) | 16,200 |
| Cao nhất 52 tuần (VND) | 23,400 |
| (%) | 1T6T12T |
| Tuyệt đối | -0.214.229.2 |
| Tương đối | 0.80.711.0 |

Luận điểm đầu tư

- CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (TNG) là một trong những công ty may mặc phát triển nhanh nhất Việt Nam, có cơ cấu tài chính táo bạo và là một trong những doanh nghiệp xuất khẩu hàng may mặc hàng đầu Việt Nam. Công ty có danh mục khách hàng đa dạng bao gồm nhiều thị trường xuất khẩu dệt may trọng điểm của Việt Nam. Hoạt động kinh doanh chính của TNG là sản xuất hàng may mặc CMT, công ty sở hữu hơn 300 dây chuyền sản xuất tại 18 chi nhánh và có trụ sở tại tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.
- Cập nhật tình hình kinh doanh:** Trong Q1, doanh thu của TNG tiếp tục tăng trưởng lên mức 1,353.7 tỷ đồng (+1.4% CK). Biên lợi nhuận gộp tăng lên 15% (Q1 2023: 14.4%) và lợi nhuận gộp đạt 203.1 tỷ đồng (+5,7% CK). Sự sụt giảm thu nhập tài chính được bù đắp bằng chi phí lãi vay thấp hơn trong bối cảnh lãi suất thấp. Tuy nhiên, chi phí quản lý và bán hàng tăng 10% CK lên 104.1 tỷ đồng. Do đó, lợi nhuận hoạt động giảm xuống còn 52.8 tỷ đồng (-5.7% CK). Theo đó, LNST Q1 của TNG đạt 41.8 tỷ đồng (-4.1% CK).
- Dự phóng 2024:** Theo Ngân hàng Thế giới, dự báo tốc độ tăng trưởng GDP của Mỹ trong năm 2024 là +1.6%. Với danh mục khách hàng tập trung hơn vào thị trường Mỹ, chúng tôi cho rằng TNG sẽ được hưởng lợi từ sự tăng trưởng kinh tế cùng với sự phục hồi niềm tin tiêu dùng ở thị trường này. Trong kịch bản cơ sở năm 2024, chúng tôi dự phóng lực lượng lao động của TNG sẽ duy trì ở mức khoảng 18,500 công nhân (6T 2023: 18,493), với doanh thu/nhân viên dự phóng ở mức 400 triệu đồng/năm (2023: khoảng 390 triệu đồng). Do đó, chúng tôi dự báo doanh thu năm 2024 của TNG ở mức 7,400 tỷ đồng (+4.3% CK). Chúng tôi dự báo lợi nhuận hoạt động và LNST của TNG lần lượt là 376 tỷ đồng (+25.2% CK) và 308.3 tỷ đồng (+36.6% CK).
- Định giá:** Chúng tôi sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do của công ty (FCFF) để xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu TNG, với tỷ suất lợi nhuận yêu cầu là 14% và giả định tăng trưởng dài hạn là 0% sau năm 2034. Chúng tôi duy trì giá mục tiêu của TNG ở mức 24,900 VND/cp.
- Rủi ro:** Đòn bẩy nợ được sử dụng quá mức, cạnh tranh về lương, sự phụ thuộc đầu vào vào các nhà cung cấp chính từ Trung Quốc và biến động tỷ giá VNĐ/USD là những rủi ro chính đối với khuyến nghị và định giá của chúng tôi.



| FY (31/12) | FY21 | FY22 | FY23 | FY24F | FY25F | FY26F |
|----------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Doanh thu (tỷ đồng) | 5,446 | 6,778 | 7,096 | 7,400 | 7,667 | 7,938 |
| LN HĐKD (tỷ đồng) | 288 | 371 | 300 | 376 | 459 | 532 |
| Biên LN HĐKD (%) | 5.3 | 5.5 | 4.2 | 5.1 | 6.0 | 6.7 |
| LN trước thuế (tỷ đồng) | 281 | 358 | 279 | 376 | 459 | 532 |
| LNST cổ đông kiểm soát (tỷ đồng) | 232 | 292 | 226 | 308 | 376 | 437 |
| EPS (VND) | 2,913 | 2,780 | 1,988 | 2,379 | 2,904 | 3,369 |
| ROE (%) | 17.8 | 18.0 | 12.1 | 16.1 | 18.4 | 19.6 |
| P/E (x) | 15.5 | 6.0 | 10.0 | 9.0 | 7.4 | 6.4 |
| P/B (x) | 2.5 | 1.1 | 1.3 | 1.3 | 1.2 | 1.1 |
| Tổng tài sản (tỷ đồng) | 4,367 | 5,440 | 5,251 | 5,240 | 5,264 | 5,402 |
| Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng) | 1,462 | 1,790 | 1,861 | 1,961 | 2,120 | 2,333 |

Nguồn: Báo cáo tài chính, Phòng Phân tích CTCK Mirae Asset Việt Nam dự báo

APPENDIX

| Stock Ratings | | Industry Ratings | |
|---|---|------------------|--|
| Buy | : Relative performance of 20% or greater | Overweight | : Fundamentals are favorable or improving |
| Trading Buy | : Relative performance of 10% or greater, but with volatility | Neutral | : Fundamentals are steady without any material changes |
| Hold | : Relative performance of -10% and 10% | Underweight | : Fundamentals are unfavorable or worsening |
| Sell | : Relative performance of -10% | | |
| * Our investment rating is a guide to the relative return of the stock versus the market over the next 12 months. | | | |
| * Although it is not part of the official ratings at Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC, we may call a trading opportunity in case there is a technical or short-term material development. | | | |
| * The target price was determined by the research analyst through valuation methods discussed in this report, in part based on the analyst's estimate of future earnings. | | | |
| * The achievement of the target price may be impeded by risks related to the subject securities and companies, as well as general market and economic conditions. | | | |

Analyst Certification

The research analysts who prepared this report (the “Analysts”) are subject to Vietnamese securities regulations. They are neither registered as research analysts in any other jurisdiction nor subject to the laws and regulations thereof. Opinions expressed in this publication about the subject securities and companies accurately reflect the personal views of the Analysts primarily responsible for this report. Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS) policy prohibits its Analysts and members of their households from owning securities of any company in the Analyst's area of coverage, and the Analysts do not serve as an officer, director or advisory board member of the subject companies. Except as otherwise specified herein, the Analysts have not received any compensation or any other benefits from the subject companies in the past 12 months and have not been promised the same in connection with this report. No part of the compensation of the Analysts was, is, or will be directly or indirectly related to the specific recommendations or views contained in this report but, like all employees of MAS, the Analysts receive compensation that is determined by overall firm profitability, which includes revenues from, among other business units, the institutional equities, investment banking, proprietary trading and private client division. At the time of publication of this report, the Analysts do not know or have reason to know of any actual, material conflict of interest of the Analyst or MAS except as otherwise stated herein.

Disclaimers

This report is published by Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS), a broker-dealer registered in the Socialist Republic of Vietnam and a member of the Vietnam Stock Exchanges. Information and opinions contained herein have been compiled in good faith and from sources believed to be reliable, but such information has not been independently verified and MAS makes no guarantee, representation or warranty, express or implied, as to the fairness, accuracy, completeness or correctness of the information and opinions contained herein or of any translation into English from the Vietnamese language. In case of an English translation of a report prepared in the Vietnamese language, the original Vietnamese language report may have been made available to investors in advance of this report.

The intended recipients of this report are sophisticated institutional investors who have substantial knowledge of the local business environment, its common practices, laws and accounting principles and no person whose receipt or use of this report would violate any laws and regulations or subject MAS and its affiliates to registration or licensing requirements in any jurisdiction shall receive or make any use hereof.

This report is for general information purposes only and it is not and shall not be construed as an offer or a solicitation of an offer to effect transactions in any securities or other financial instruments. The report does not constitute investment advice to any person and such person shall not be treated as a client of MAS by virtue of receiving this report. This report does not take into account the particular investment objectives, financial situations, or needs of individual clients. The report is not to be relied upon in substitution for the exercise of independent judgment. Information and opinions contained herein are as of the date hereof and are subject to change without notice. The price and value of the investments referred to in this report and the income from them may depreciate or appreciate, and investors may incur losses on investments. Past performance is not a guide to future performance. Future returns are not guaranteed, and a loss of original capital may occur. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents do not accept any liability for any loss arising out of the use hereof.

MAS may have issued other reports that are inconsistent with, and reach different conclusions from, the opinions presented in this report. The reports may reflect different assumptions, views and analytical methods of the analysts who prepared them. MAS may make investment decisions that are inconsistent with the opinions and views expressed in this research report. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents may have long or short positions in any of the subject securities at any time and may make a purchase or sale, or offer to make a purchase or sale, of any such securities or other financial instruments from time to time in the open market or otherwise, in each case either as principals or agents. MAS and its affiliates may have had, or may be expecting to enter into, business relationships with the subject companies to provide investment banking, market-making or other financial services as are permitted under applicable laws and regulations.

No part of this document may be copied or reproduced in any manner or form or redistributed or published, in whole or in part, without the prior written consent of MAS.

Mirae Asset Securities International Network

| | | |
|--|---|--|
| Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul) One-Asia Equity Sales Team Mirae Asset Center 1 Building 26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539 Korea Tel: 82-2-3774-2124 | Mirae Asset Securities (HK) Ltd. Units 8501, 8507-8508, 85/F International Commerce Centre 1 Austin Road West Kowloon Hong Kong Tel: 852-2845-6332 | Mirae Asset Securities (UK) Ltd. 41st Floor, Tower 42 25 Old Broad Street, London EC2N 1HQ United Kingdom Tel: 44-20-7982-8000 |
| Mirae Asset Securities (USA) Inc. 810 Seventh Avenue, 37th Floor New York, NY 10019 USA Tel: 1-212-407-1000 | Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc. 555 S. Flower Street, Suite 4410, Los Angeles, California 90071 USA Tel: 1-213-262-3807 | Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building Vila Olimpia Sao Paulo - SP 04551-060 Brazil Tel: 55-11-2789-2100 |
| PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia District 8, Treasury Tower Building Lt. 50 Sudirman Central Business District Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-54 Jakarta Selatan 12190 Indonesia Tel: 62-21-5088-7000 | Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd. 6 Battery Road, #11-01 Singapore 049909 Republic of Singapore Tel: 65-6671-9845 | Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC 7F, Le Meridien Building 3C Ton Duc Thang St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110) |
| Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC #406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17 1 Khoroo, Sukhbaatar District Ulaanbaatar 14240 Mongolia Tel: 976-7011-0806 | Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd 2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699 | Beijing Representative Office 2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300) |
| Shanghai Representative Office 38T31, 38F, Shanghai World Financial Center 100 Century Avenue, Pudong New Area Shanghai 200120 China Tel: 86-21-5013-6392 | Ho Chi Minh Representative Office 7F, Saigon Royal Building 91 Pasteur St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3910-7715 | Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098 India Tel: 91-22-62661336 |